TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 198/2017/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quỳnh Lưu, ngày 01 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 310/2017/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Xóm A, xã Q, huyện P, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Võ Viết Q - sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Xóm A, xã Q, huyện P, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Võ Viết Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Võ Thùy T, sinh ngày 12/6/2013 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Q do chị L không yêu cầu.

Anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh Q đều thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L thỏa thuận chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007365 ngày 20/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu. Hoàn trả cho chị L số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Q.Lưu;
- CCTHADS huyện Q.Lưu;
- UBND xã Q;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ, VP Tòa án;

Hồ Đạt Nghiệm